

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 84/2023/HSST

Ngày: 28-9-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hồ Đình Quảng**
Bà **Hồ Thị Hồng Liên**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Quang Vũ** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hữu Việt Phú** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2023/TLST-HS ngày 15/9/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST-HS ngày 18/9/2023 đối với các bị cáo:

1/. Họ và tên: **Phạm Tiến M**; Sinh ngày 15/8/2001 tại Nam Định.

NKTT và chỗ ở: Tổ 1, TT. Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12;

Con ông: Phạm Văn Ngọc (Sn: 1960); Con bà: Đoàn Thị Loan (sn: 1975). Hiện sống tại Tổ 1, TT. Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng;

Vợ, con: chưa có

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/02/2023 đến ngày 02/3/2023 bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

2/. Họ và tên: **Đỗ Danh Đ**; Sinh ngày 08/11/2004 tại Lâm, Đồng.

NKTT và chỗ ở: Tổ 10, TT. Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông: Đỗ Danh Ban (Sn: 1974); Con bà: Mai Thị Thêu (sn: 1985). Hiện sống tại Tổ 10, TT. Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng;

Vợ, con: chưa có

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/02/2023 đến ngày 02/3/2023 bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** Anh **Nguyễn Thái Nhật T**, sinh ngày 16/7/2006.

Địa chỉ: Thôn 11, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

*** Người giám hộ cho anh T:** Bà **Phạm Thị Hồng L** (mẹ), sinh năm: 1984, ông **Nguyễn Thái B** (bố), sinh năm: 1981

Địa chỉ: Thôn 11, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng
(Bà L có mặt, ông B vắng mặt).

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh T:** Bà **Hoàng Thị Hương-**
Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: Số 31A Lê Hồng Phong, phường 2, Tp. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
(Có mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Anh **Nguyễn Vũ Chí Đ**, sinh năm: 2006

Địa chỉ: Thôn 10, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

*** Người giám hộ cho anh Đ:** Bà **Vũ Thị Thanh Thúy** (mẹ), sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn 10, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

2. Anh **Phạm Hoàng Bảo Duy**, sinh năm: 2004

Địa chỉ: Tổ 6, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

3. Chị **Trịnh Thị Kiến My**, sinh năm: 2005

Địa chỉ: Tổ 9, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

4. Anh **Dương Anh Tú**, sinh năm: 2006

Địa chỉ: Thôn 10, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

*** Người giám hộ cho anh Tú:** Bà **Nguyễn Vũ Cẩm Vân** (cô ruột), sinh năm: 1987

Địa chỉ: Tổ 13, phường Lộc Phát, Tp. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

5. Anh **Đỗ Phước Lộc**, sinh năm: 2006

Địa chỉ: Thôn 10, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

*** Người giám hộ cho anh Lộc:** Ông **Đỗ Văn Thùy** (bố), sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn 10, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

6. Anh **Nguyễn Thành Lâm**, sinh năm: 2006

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

*** Người giám hộ cho anh Lâm:** Bà **Trần Thị Tuyết** (mẹ), sinh năm: 1973

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng(Vắng mặt).

7. Anh **Nguyễn Thành Đ**, sinh năm: 2006

Địa chỉ: Thôn 10, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng(Vắng mặt).

*** Người giám hộ cho anh Đ:** Bà **Nguyễn Thị Thu Thúy** (mẹ), sinh năm: 1975

Địa chỉ: Thôn 10, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

8. Anh **Tạ Đình Nguyên Phong**, sinh năm: 2006

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng(Có mặt).

*** Người giám hộ cho anh Phong:** Bà **Võ Thị Hoài Phương** (mẹ), sinh năm: 1981

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thái Nhật T với Phạm Tiến M và Đỗ Danh Đ là bạn bè, có quen biết nhau. Vào tháng 11/2022, T mượn của M 4.000.000 đồng. Sau đó, M nhiều lần nhắn tin, gọi điện cho T để đòi tiền nhưng T không trả tiền và cố tình né tránh không gặp M. M kể lại sự việc cho Đ và nhờ Đ nếu gặp T ở đâu thì báo cho M biết. Sau đó, Đ kể lại cho Phạm Hoàng Bảo Duy cùng một số bạn bè khác và dặn nếu gặp T thì báo cho Đ biết.

Khoảng 11h00' ngày 26/02/2023, Phạm Hoàng Bảo Duy thấy Nguyễn Thái Nhật T đang ở đường hẻm nhà bác sỹ Độ (thuộc tổ 10, TT. Lộc Thắng, Bảo L) nên gọi điện báo cho Đ biết. Đ nhờ Duy đến tiệm internet Nhật chờ Đ quay lại hẻm nhà bác sỹ Độ. Lúc này, T từ trong phòng khám bác sỹ Độ đi ra xe mô tô 49H1 – 623.04 thì Đ chặn lại, rút chìa khóa xe mô tô của T và yêu cầu T trả tiền cho M. T nói không có tiền để trả và xin khất nợ nên Đ gọi điện báo cho M đã tìm được T.

M lúc này đang ở cùng Tạ Đình Nguyên Phong nên nhờ Phong chở lên công viên Bảo L. Đ ra đón, dẫn M, Phong đến chỗ T. M đòi tiền nhưng T xin nợ. Thấy có nhiều người đi đường nhìn nên Đ nói về phòng trọ của bạn Đ (tên Huỳnh Minh Trung – sinh 2005) để nói chuyện thì M đồng ý. T lúc này, sợ mọi người biết việc mượn tiền của M không trả nên cũng đồng ý đi cùng Đ, M. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô 49H1 – 62304 chở T ngồi ở giữa, M ngồi sau đi về phòng trọ của Trung tại Tổ 9, thị trấn Lộc Thắng, Bảo L. Còn Duy và Phong mỗi người đi một xe mô tô chạy theo sau.

Khi đến phòng trọ Trung không có ở phòng, Đ gọi điện cho Trung nói mượn phòng có tí việc thì Trung đồng ý. Do phòng trọ của Trung không khóa cửa nên Đ dẫn T vào phòng, M, Duy, Phong cũng đi theo vào phòng.

Sau khi vào phòng, Đ bảo T ngồi xuống nền nhà. Đ hỏi T nhiều lần “*mày tính sao về số tiền nợ anh M*” nhưng T không trả lời. Đ và M dùng tay, chân xông vào đánh T thì T nói chưa có tiền xin khất nợ nhưng M không đồng ý. M yêu cầu T mượn tiền người khác trả cho M thì T nói không mượn được của ai. M nói T nếu không mượn được tiền thì đem xe đi cầm (cầm đồ) để lấy tiền trả cho M nhưng T không đồng ý. M yêu cầu T viết giấy vay mượn tiền để có chứng cứ đòi lại tiền nhưng T không đồng ý nên Đ tiếp tục dùng tay chân đánh T.

Quá trình đánh T, Đ sợ các phòng trọ bên cạnh thấy nên khép cửa phòng lại. Sau đó, M đi ra ngoài nghe điện thoại thì Đ, Duy và Phong cũng đi ra theo (rồi Duy đi về nhà). Khi ra khỏi phòng trọ, Đ đóng cửa phòng trọ lại và lấy ổ khóa móc vào chốt cửa ở bên ngoài (không bấm khóa), nhốt T ở trong phòng. Rồi tất cả ra đứng ở sân phòng trọ nói chuyện. Đ nói với M “*nhốt nó lại, hù tí cho nó sợ*” thì M đồng ý. Đ hỏi M

“giờ làm sao cho nó trả tiền đây?” thì M không trả lời và tỏ thái độ không có cách nào. Đ nói hay kêu người nhà nó lên trả tiền thì M gật đầu đồng ý.

Lúc này, Đ nhớ Nguyễn Vũ Chí Đ có mâu thuẫn với T nên nhờ Đ lên đòi nợ giúp thì Đ đồng ý.

Khoảng 15 phút sau, Trịnh Thị Kiến My ở cạnh phòng Huỳnh Minh Trung nghe thấy, biết việc đánh nhau nhưng sợ nên ở trong phòng. My nghe thấy tiếng động ở phòng Trung nên ra xem thấy T đang phá cửa sổ. Sợ Trung bị chủ nhà trọ đền tiền nên My ra nói cho Đ biết thì Đ đi vào thấy T đang phá cửa sổ định bỏ trốn. Đ xông vào tiếp tục đánh T, dùng đoạn cây tre đánh T 2 - 3 cái, lấy thuốc lá đang cháy dờ châm vào người T.

Nguyễn Vũ Chí Đ sau khi nghe điện thoại của Đ thì gọi điện cho Dương Anh Tú rủ đi chơi (không nói rõ đi đâu) thì Tú đồng ý. Đ đến nhà chờ Tú đi đến ngã 3 B' Kê thì gặp Đỗ Phước Lộc đang chờ Nguyễn Thành Đ và Nguyễn Thành Lâm nên rủ đi cùng đến phòng trọ.

Khi đến Đ hỏi Đ “có chuyện gì vậy, sao thằng này (ý nói T) ở đây?” thì Đ nói “nó nợ tiền anh không trả”. Do đã có mâu thuẫn từ trước nên Đ xông vào dùng tay tát T 3-4 cái, dùng bật lửa (loại bật lửa khò) khò vào chân T, Tú thấy vậy vào can ngăn. M tiếp tục nói T mượn tiền người khác để trả cho M nhưng T nói không biết mượn ai, M và Đ nói T viết giấy cầm xe nhưng T không đồng ý viết. M nói với T “bây giờ mày muốn gọi điện cho ai” (ý M muốn T gọi điện cho người nào mà T mượn được tiền). T đọc số điện thoại của anh Dương Thái Huy (anh họ của T), M lấy điện thoại của M bấm số của anh Duy và đưa điện thoại cho T nói chuyện với anh Duy. M bảo T nói với anh Duy báo với gia đình của T đem số tiền 4.000.000 đồng đến sân vận động Bảo L để chuộc T về. Khoảng 15 phút sau anh Huy gọi vào số điện thoại của M, M đưa điện thoại cho T nghe. T mở loa ngoài nên M và Đ biết anh Huy và người nhà của T đã đến sân vận động Bảo L. Do sợ người nhà của T đến đông người nên M cho T ra sân vận động gặp người nhà để xoa dịu. Sau đó, Nguyễn Thành Lâm chở T ra sân vận động gặp người nhà. Còn M và Đ đi xe mô tô của T đến quán cà phê Tree (tổ 10, TT Lộc Thắng) để xem người nhà của T đi bao nhiêu người đến. Sau đó, anh Huy gọi điện cho M hỏi M đang ở đâu để đến chuộc xe về thì M bảo đến quán Tree. T dẫn anh Huy và người nhà đến quán Tree. Thấy M và Đ đang ngồi trong quán, T và người nhà T xông vào đánh lại nhóm Đ rồi anh Huy đến Công an TT. Lộc Thắng trình báo sự việc. T sau đó được người nhà đưa đến Trung tâm y tế huyện Bảo L chữa trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định số 122/23 ngày 24/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thái Nhật T tại thời điểm giám định là 0%. Căn cứ vào giấy chứng nhận thương tích và bệnh án cho thấy tổn thương do vật tày gây nên

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, không khiếu nại hay tranh luận gì.

Người bị hại, người giám hộ cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Cáo trạng 86/CTr-VKSBL ngày 14/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo **Phạm Tiến M, Đỗ Danh Đ về tội “ Giữ người trái pháp luật ”** theo điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Tiến M từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

Xử phạt bị cáo Đỗ Danh Đ từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người giám hộ cho bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập đến.

- Về xử lý vật chứng: **Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã tạm giữ và trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 49H1 – 623.04** cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Thái Nhật T do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 thanh tre dài 82cm, rộng 3,5cm, hai đầu thanh tre cắt bằng; 01 ổ khóa cửa màu đen, phần thân ổ khóa cao 03cm, rộng 3,5cm, phần dày lớn nhất 1,5cm, phần dày nhỏ nhất 0,8cm, trên thân ổ khóa có dòng chữ “Y& TI”, phần quai khóa hình chữ U làm bằng kim loại có đường kính 0,5cm, có chiều dài 08cm; 01 bật lửa màu xanh có chiều dài 7,7cm, rộng 02cm, dày 0,5cm, có chữ TANAKA, không có phần chắn gió; 01 bật lửa màu đỏ, hình dạng elip cao 7,5cm, phần rộng nhất 02cm, nhỏ nhất 1,5cm.

Lưu Theo hồ sơ vụ án 01 quyển vở học sinh có kích thước (20,5x15,5)cm, loại 160 trang, có dán nhãn tên Huỳnh Minh Trung. Tại trang 79 có ghi dòng chữ “*Tôi tên Nguyễn Thái Nhật T tôi có phá cửa sổ của Huỳnh Minh Trung tôi sẽ chịu mọi trách nhiệm và sửa chữa lại cửa*”.

-Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Người bị hại, người giám hộ cho bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị hội đồng xét xử xem xét xử lý các bị cáo một mức án phù hợp với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Tuy nhiên tại phiên tòa bị hại, người giám hộ cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[01] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến

hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[02] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định

Nhằm mục đích lấy lại số tiền 4.000.000đ đã cho Nguyễn Thái Nhật T, sinh ngày 16/7/2006 vay mượn trước đó. Trong khoảng thời gian từ 11h00' đến 15h00' ngày 26/02/2023, Phạm Tiến M, Đỗ Danh Đ đưa T đến phòng trọ của Huỳnh Minh Trung tại tổ 9, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Sau đó, M, Đ nhốt T trong phòng trọ đánh đập T để yêu cầu T phải trả lại tiền cho M.

Hành vi của Phạm Tiến M, Đỗ Danh Đ đã xâm phạm đến quyền tự do thân thể, quyền tự do đi lại của người bị hại. Do vậy Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo L truy tố bị cáo Phạm Tiến M, Đỗ Danh Đ về tội “ *Giữ người trái pháp luật* ” theo điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[03] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền tự do thân thể, quyền tự do đi lại của người bị hại, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm nhưng vẫn cố tình vi phạm, do vậy cần phải xử phạt các bị cáo tương ứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[04] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, người bị hại, người giám hộ cho bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo do đó áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[05] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[06] Vụ án có đồng phạm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò như nhau.

[07] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra.

[08] Bị cáo M, Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, các bị cáo nhất thời phạm tội, bị cáo Đ hiện đang là sinh viên do đó không cần thiết xử phạt tù giam mà cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục theo qui định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[09] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người giám hộ cho bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L đã tạm giữ và trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 49H1 – 623.04 cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Thái Nhật T do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Các vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy: 01 thanh tre dài 82cm, rộng 3,5cm, hai đầu thanh tre cắt bằng; 01 ổ khóa cửa màu đen, phần thân ổ khóa cao 03cm, rộng 3,5cm, phần dày lớn nhất 1,5cm, phần dày nhỏ nhất 0,8cm, trên thân ổ khóa có dòng chữ “Y& TI”, phần quai khóa hình chữ U làm bằng kim loại có đường kính 0,5cm, có chiều dài 08cm; 01 bật lửa màu xanh có chiều dài 7,7cm, rộng 02cm, dày 0,5cm, có chữ TANAKA, không có phần chắn gió; 01 bật lửa màu đỏ, hình dạng elip cao 7,5cm, phần rộng nhất 02cm, nhỏ nhất 1,5cm.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 quyển vở học sinh có kích thước (20,5x15,5)cm, loại 160 trang, có dán nhãn tên Huỳnh Minh Trung. Tại trang 79 có ghi dòng chữ “Tôi tên Nguyễn Thái Nhật T tôi có phá cửa sổ của Huỳnh Minh Trung tôi sẽ chịu mọi trách nhiệm và sửa chữa lại cửa”.

[11] Các vấn đề khác: Đối với việc Phạm Tiến M, Đỗ Danh Đ có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 49H1 – 623.04 (của Nguyễn Thái Nhật T) chở T về phòng trọ. Sau đó, M, Đ có yêu cầu T đi cầm cố xe mô tô này để trả nợ cho M nhưng T không đồng ý. M và Đ không có ý định chiếm đoạt xe mô tô này, do đó hành vi của M và Đ không đủ yếu tố cấu thành tội Cưỡng đoạt tài sản

Đối với Nguyễn Vũ Chí Hải Đ có hành vi tham gia đánh và hù dọa T phải trả lại tiền cho M là do mâu thuẫn cá nhân, Đ không biết việc M, Đ nhốt T trước đó, do đó không đồng phạm trong vụ án.

Hành vi đánh T nhưng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của T tại thời điểm giám định là 0%. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Phạm Hoàng Bảo Duy, Tạ Đình Nguyên Phong, chở M và Đ đến gặp T; Dương Anh Tú, Nguyễn Thành Đ, Đỗ Phước Lộc, Nguyễn Thành Lâm có đến tại phòng trọ là do tò mò, không biết trước ý định của M, Đ khi đưa T về phòng trọ, không tham gia đánh hay có hành động khác giúp sức cho M, Đ, do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L xác định Duy, Phong, Tú, Đ, Lộc, Lâm không đồng phạm trong vụ án là đúng quy định.

[12] Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Phạm Tiến M, Đỗ Danh Đ** phạm tội: “ Giữ người trái pháp luật ”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Tiến M** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày 28/9/2023.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Danh Đ** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày 28/9/2023.

Giao bị cáo **Phạm Tiên M, Đỗ Danh Đ** cho UBND thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án thực hiện theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh tre dài 82cm, rộng 3,5cm, hai đầu thanh tre cắt bằng; 01 ổ khóa cửa màu đen, phần thân ổ khóa cao 03cm, rộng 3,5cm, phần dày lớn nhất 1,5cm, phần dày nhỏ nhất 0,8cm, trên thân ổ khóa có dòng chữ “YƏ TI”, phần quai khóa hình chữ U làm bằng kim loại có đường kính 0,5cm, có chiều dài 08cm; 01 bật lửa màu xanh có chiều dài 7,7cm, rộng 02cm, dày 0,5cm, có chữ TANAKA, không có phần chắn gió; 01 bật lửa màu đỏ, hình dạng elip cao 7,5cm, phần rộng nhất 02cm, nhỏ nhất 1,5cm.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 quyển vở học sinh có kích thước (20,5x15,5)cm, loại 160 trang, có dán nhãn tên Huỳnh Minh Trung. Tại trang 79 có ghi dòng chữ “*Tôi tên Nguyễn Thái Nhật T tôi có phá cửa sổ của Huỳnh Minh Trung tôi sẽ chịu mọi trách nhiệm và sửa chữa lại cửa*”.

3. Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo **Phạm Tiên M, Đỗ Danh Đ** mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, người giám hộ của bị hại, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 28/9/2023 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Người giám hộ của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo, bị hại, người giám hộ;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Nguyễn Đình Phong

